

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 như sau:

### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022**

#### **1. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022**

Tổng kế hoạch vốn năm 2022 được giao<sup>1</sup> là: 2.647,91 tỷ đồng, đến ngày 30/6/2022 giải ngân đạt 497,2 tỷ đồng, bằng 18,8% kế hoạch giao; ước đến 31/12/2022 giải ngân đạt 2.647,9 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch giao. Trong đó:

##### ***1.1. Nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương***

Tổng số vốn NSTW năm 2022 được giao là 2.083 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 279 tỷ đồng, đạt 13,4% kế hoạch giao. Cụ thể:

- Vốn trong nước được giao 1.688,5 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 200 tỷ đồng, đạt 11,8% kế hoạch giao.

- Vốn nước ngoài được giao 394,6 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 200 tỷ đồng, đạt 11,8% kế hoạch giao.

##### ***1.2. Nguồn vốn ngân sách địa phương***

Tổng số vốn ngân sách địa phương năm 2022 được giao là 564,9 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 218,1 tỷ đồng, đạt 38,6% kế hoạch giao. Cụ thể:

- Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: 160 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 160 tỷ đồng, đạt 40% kế hoạch giao.

- Nguồn thu sử dụng đất: 142 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 50 tỷ đồng, đạt 35,2% kế hoạch giao.

- Nguồn thu xổ số kiến thiết: 18 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 3,5 tỷ đồng, đạt 19,6% kế hoạch giao.

<sup>1</sup> Chưa bao gồm nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nguồn bội chi ngân sách địa phương: 4,7 tỷ đồng. Đến ngày 30/6/2022, giải ngân 100% kế hoạch giao.

## **2. Các giải pháp đã triển khai thực hiện để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ trong năm 2022; các Công điện của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh...UBND tỉnh đã khẩn trương xây dựng và ban hành Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Công văn số 2154/UBND-TH ngày 11/4/2022 về việc thực hiện Công điện số 307/CĐ-TTg ngày 08/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Công văn số 1658/UBND-TH ngày 21/3/2022 về việc thực hiện Công văn số 1684/VPCP-KTTH ngày 17/3/2022 của Văn phòng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022...

Xác định rõ việc giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 tiếp tục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo tại các phiên họp thường kỳ, trong đó yêu cầu các đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy quản lý các dự án và giải ngân vốn đầu tư công; thường xuyên tổ chức họp với các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, các chủ đầu tư về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công...Ban hành nhiều các văn bản chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các chủ đầu tư tập trung thực hiện các công việc cụ thể để đạt các mục tiêu đề ra. Cụ thể: Ngày 24/02/2022, UBND tỉnh tổ chức hội nghị giao ban xây dựng cơ bản đầu năm 2022; Ngày 30/3/2022, Thường trực Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 với các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, trong đó Thường trực Tỉnh ủy đã chỉ đạo, yêu cầu Ban Thường vụ các Huyện ủy, Thành ủy phải rút kinh nghiệm, kiểm điểm về việc chậm tiến độ giải ngân; đồng thời yêu cầu việc kiểm điểm công tác giải ngân phải thực hiện tại các kỳ họp định kỳ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu, có lộ trình từng việc cụ thể; người đứng đầu cấp ủy các cấp phải có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, chịu trách nhiệm về tiến độ giải ngân.

Ngày 03/6/2022, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3452/UBND-GTCNXD về việc chấp thuận tiến độ thực hiện các dự án nhóm A, B sử dụng vốn NSTW trong nước, trong đó UBND tỉnh đã phê duyệt tiến độ thực hiện công việc theo ngày của các dự án nhóm A, B để làm căn cứ kiểm điểm tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh. Trong đó, yêu cầu các đơn vị đến ngày 30/6/2022 cơ bản phải xong các thủ tục lựa chọn nhà thầu xây lắp, thực hiện giải ngân ngay kế hoạch vốn được giao đối với các dự án triển khai thi công trong đầu tháng 7/2022. Trước ngày 25 hằng tháng, các chủ đầu tư phải báo cáo tình hình, tiến độ triển khai thực hiện. Đồng thời, tỉnh đưa một số công trình, dự án vào diện giám sát đặc biệt để theo dõi, đôn đốc hằng tuần, như: dự án Xây dựng tuyến đường

thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang; dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ; dự án Đường vào hồ Nặm Cắt (thành phố Bắc Kạn), dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể...

### **3. Tình hình huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư phát triển**

Bắc Kạn là tỉnh miền núi có vị trí địa lý và địa hình không thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, nên việc huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư phát triển còn hạn chế. Nguồn huy động được chủ yếu là từ nguồn tài trợ, an sinh xã hội của một số tổ chức (như: Tập đoàn bảo hiểm Bảo Việt, Ngân hàng Nhà nước, các ngân hàng TMCP...), và huy động người dân tham gia đóng góp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (hiên đất, đóng góp bằng ngày công...). Bắt đầu từ quý III/năm 2022, nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia mới bắt đầu triển khai thực hiện nên mức huy động đạt được còn thấp.

### **4. Khó khăn, vướng mắc**

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021. Năm 2022, tỉnh thực hiện chủ yếu là các dự án khởi công mới (kể cả nguồn NSTW và nguồn NSDP). Thời gian đầu năm, các chủ đầu tư chủ yếu thực hiện công tác khảo sát, thiết kế và các thủ tục phục vụ công tác giải phóng mặt bằng cho dự án, chưa lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp nên giá trị giải ngân thấp.

Các dự án ODA được giao kế hoạch vốn năm 2022 là 434 tỷ đồng (phần đối ứng NSTW 23 tỷ đồng; vốn ODA cấp phát 394 tỷ đồng; vốn ODA vay lại 16 tỷ đồng), để thực hiện cho 07 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang. Theo cơ chế tài chính của từng dự án, để đủ điều kiện giải ngân hết số vốn ODA nêu trên, thì phải bố trí số vốn ODA vay lại theo tỷ lệ vay tương ứng từng dự án với tổng số tiền là 49,9 tỷ đồng. Tuy nhiên, trên cơ sở số dư nợ dự kiến vay lại của tỉnh tại thời điểm tháng 10/2021, Quốc hội và Chính phủ đã giao tổng số vay lại trong năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn là 16 tỷ đồng. Như vậy, với tổng số vốn vay lại được giao như trên, tỉnh không đủ điều kiện để giải ngân hết toàn bộ số vốn ODA cấp phát 394 tỷ đồng được Thủ tướng Chính phủ giao (theo tính toán sơ bộ trên từng dự án, với số vay lại năm 2022 là 16 tỷ đồng, chỉ giải ngân được khoảng 138 tỷ đồng vốn ODA cấp phát, số vốn ODA còn lại không thể giải ngân 256 tỷ đồng).

Tỉnh Bắc Kạn là một tỉnh miền núi, diện tích rừng và đất rừng chiếm tỷ lệ lớn. Trong quá trình khảo sát, nghiên cứu lập dự án, tỉnh đều chỉ đạo các chủ đầu tư tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, tận dụng và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên hiện có, hạn chế tối đa việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và rừng sang mục đích khác. Tuy nhiên, trong quá trình đề xuất thực hiện dự án, đặc biệt là các dự án xây dựng đường giao thông, không tránh khỏi việc thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn dự án.

Một số chủ đầu tư chưa chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác triển khai thực hiện dự án; công tác thực hiện các thủ tục chưa chủ động và chưa khoa học, một số công việc có thể triển khai thực hiện song song, đồng thời nhưng chủ đầu tư vẫn áp dụng theo cách làm cũ, làm việc theo trình tự.

## **II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

### **1. Nguyên tắc bố trí kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023**

- Bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Cụ thể việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau:

- (1) Ưu tiên bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước;
- (2) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 để phát huy hiệu quả đầu tư;
- (3) Bố trí vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
- (4) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; trong đó phần đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư;
- (5) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư hoặc có khả năng hoàn thiện quyết định đầu tư trước khi giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 (trước ngày 31/12/2022).

Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế bố trí vốn đến hết năm 2022 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã bố trí trong kế hoạch các năm 2021, 2022 của dự án. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2023.

Riêng đối với bố trí vốn cho các dự án được bố trí kế hoạch vốn ODA năm 2023 theo thứ tự ưu tiên: dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2023 không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2023, dự án mới đã ký Hiệp định và có khả năng giải ngân trong năm 2023. Việc bố trí kế hoạch đầu tư vốn ODA cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng cân đối nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định của Luật Đất đai, năng lực của chủ đầu tư chương trình, dự án và tiến độ thực hiện dự án.

- Đối với nguồn thu sử dụng đất và nguồn thu xổ số kiến thiết: Trên cơ sở số kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao và mức nguồn thu sử

dụng đất, xỏ số kiến thiết năm 2022, dự kiến mức thu sử dụng đất và nguồn thu xỏ số kiến thiết năm 2023.

## **2. Dự kiến tổng mức kế hoạch đầu tư công năm 2023**

Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 các nguồn vốn là 3.183,103 tỷ đồng, cụ thể:

- a. Nguồn vốn ngân sách địa phương: 728,654 tỷ đồng, trong đó:
  - Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP: 539,654 tỷ đồng;
  - Nguồn thu sử dụng đất: 170 tỷ đồng;
  - Nguồn thu xỏ số kiến thiết: 19 tỷ đồng.
- b. Nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương: 1.674,449 tỷ đồng, trong đó:
  - Vốn NSTW trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.274,027 tỷ đồng;
  - Vốn nước ngoài: 400,442 tỷ đồng.
- c. Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia: 780 tỷ đồng, trong đó:
  - Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 180 tỷ đồng.
  - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 500 tỷ đồng.
  - Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 100 tỷ đồng.

*(Có các biểu chi tiết kèm theo)*

Trên đây là báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Mai Anh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đình Quang Tuyên**